

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG THPT QUẬN 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

VÕ THỊ NGỌC HẠNH^{1,*}, NGUYỄN THANH HÙNG^{2,**}

¹Học viên cao học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

²Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

*Email: thesun346poe@gmail.com

**Email: nguyenthanhhung@dhsphue.edu.vn

Tóm tắt: Hoạt động giáo dục (GD) văn hóa học đường (VHHĐ) cho học sinh (HS) các trường THPT Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh tuy đã được quan tâm và đạt được những kết quả nhất định, nhưng bên cạnh đó vẫn còn bộc lộ một số hạn chế. Trên cơ sở đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động giáo dục VHHĐ cho HS các trường THPT Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh với khách thể nghiên cứu là các cán bộ quản lý (CBQL); giáo viên (GV) của các trường THPT Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Đề từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GD VHHĐ, hướng đến góp phần cải thiện chất lượng GD toàn diện cho HS ở các trường THPT.

Từ khóa: Quản lý, văn hoá học đường, giáo dục văn hóa học đường, học sinh, trường THPT.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế đã tạo ra nhiều cơ hội, cũng như các thách thức cho sự phát triển GD nói chung và giáo dục THPT nói riêng. Trong những năm qua các trường THPT quận 10 đã thường xuyên đổi mới nội dung chương trình, phương pháp để giúp trang bị cho các em HS không chỉ kiến thức mà còn hình thành các kỹ năng cũng như các phẩm chất đạo đức. Tuy nhiên, với sự tác động mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường, với sự thay đổi của môi trường xã hội, đặc biệt là sự phát triển mạnh mẽ của cuộc sống hiện đại và sự bùng nổ của mạng internet đã tạo ra nhiều thách thức cho HS THPT. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII chỉ rõ: “Nhiều biểu hiện tiêu cực trong lĩnh vực GD, đào tạo làm cho xã hội lo lắng như sự suy thoái đạo lý trong quan hệ thầy trò, bè bạn, môi trường sư phạm xuống cấp; lối sống thiếu lý tưởng, hoài bão, ăn chơi, nghiện ma túy, tệ nạn xã hội... ở một bộ phận HS, sinh viên; việc coi nhẹ GD đạo đức, thẩm mỹ và coi nhẹ các bộ môn chính trị, khoa học xã hội và nhân văn” [4]. Sự du nhập văn hóa nước ngoài, đặc biệt là văn hóa phương Tây có rất nhiều nét đẹp văn minh rất đáng học hỏi nhưng cũng không ít những điểm không phù hợp với văn hóa truyền thống phương Đông nói chung và của con người Việt Nam nói riêng nhất là đối với môi trường VHHĐ trong trường THPT nơi bắt đầu hình thành cho HS những chuẩn mực, giá trị, niềm tin, hành động,... tốt đẹp. Theo các tác giả Deal & Peterson 1999, VHHĐ là hệ thống các chuẩn mực, giá trị, niềm tin, nghi thức, biểu tượng và những tiểu sử, sự kiện làm nên bộ mặt riêng của nhà trường [3]. Là hệ các chuẩn mực, giá trị giúp CBQL nhà trường, thầy cô giáo, các vị phụ huynh và các em HS, SV có các cách thức suy nghĩ, tình cảm, hành động tốt đẹp” [5]. VHHĐ tạo ra môi trường thuận lợi hỗ trợ việc dạy và học, khuyến khích GV và HS nỗ lực trong rèn luyện, học tập đạt thành tích mong đợi... Và là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục [8] [10].

Liên quan đến việc xây dựng VHHD, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo đã ra chỉ thị số 40/CT-BGD&ĐT về việc phát động phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực” trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013 [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo có Kế hoạch số 307/KHBGD&ĐT ngày 22/07/2008 nhằm triển khai chỉ thị nói trên. Đây là nội dung VHHD trong các trường phổ thông, song nó là cơ sở quan trọng để tiếp cận nội dung VHHD trong hệ thống GD nói chung và các trường đại học nói riêng [2].

Giáo dục VHHD cho HS chỉ thành công khi các nhà quản lý ở các trường THPT chủ động lập được kế hoạch, tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra đánh giá hoạt động giáo dục văn hoá học đường cho học sinh ở các trường THPT. Tuy vậy, trong thực tế nhiều trường THPT chưa quan tâm nhiều đến công tác quản lý này. Do đó, vẫn còn tồn tại những hành vi lệch chuẩn của học sinh trong các trường THPT hiện nay. Xuất phát từ những lý do này chúng tôi tiếp cận nghiên cứu về “Quản lý hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh ở các trường THPT quận 10 thành phố Hồ Chí Minh” Từ đó, giúp cho các nhà quản lý ở các trường THPT hoàn thiện các giải pháp nhằm giúp nâng cao chất lượng giáo dục văn hoá học đường cho học sinh THPT cũng như hướng đến xây dựng môi trường văn hoá phù hợp với yêu cầu giáo dục hiện nay.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng khảo sát

Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của 125 CBQL; GV thuộc 5 trường THPT Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi để khảo sát thực trạng quản lý hoạt động giáo dục VHHD. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc (được qui ước cụ thể tại các bảng số liệu). Dữ liệu thu thập được sử dụng để tính tỉ lệ %, điểm trung bình, độ lệch chuẩn. Phương pháp xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS 20.0 để phân tích dữ liệu từ kết quả điều tra khảo sát. Ngoài ra tác giả còn sử dụng thêm các phương pháp khác như: tổng kết kinh nghiệm, quan sát và chuyên gia nhằm làm tăng thêm độ tin cậy và chính xác cho đề tài của mình.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Lập kế hoạch hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh ở các trường THPT

Kết quả sau khi thực hiện khảo sát cho thấy hầu hết CBQL, GV đánh giá cao việc cần phải “*Phân tích đánh giá thực trạng hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh để lập kế hoạch*” và “*Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra về việc phát huy những nội dung phù hợp của xây dựng văn hóa học đường*” khi lập ra kế hoạch hoạt động giáo dục VHHD cho HS THPT với ĐTB lần lượt là (3,81) và (3,84). Điều này chứng tỏ, CBQL, GV chú trọng vào đánh giá thực trạng của các hoạt động giáo dục VHHD hơn là việc xác định mục tiêu GD, nội dung GD hay những hoạt động cần tiến hành để giáo dục VHHD cho HS THPT. Bởi lẽ thông qua đánh giá đúng thực trạng hiện tại của vấn đề giáo dục VHHD sẽ giúp cho việc xác định kế hoạch, mục tiêu và nội dung GD được chính xác hơn từ đó mang lại hiệu quả cao hơn khi thực hiện giáo dục VHHD cho HS.

Hoạt động “*Xây dựng kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc phát huy những nội dung phù hợp của xây dựng văn hóa học đường*” được các CBQL, GV đánh giá thấp với điểm

trung bình là (3,15). Điều đó cũng là lẽ đương nhiên vì tác động của quá trình công nghiệp hóa, tác động của mặt trái cơ chế thị trường hay tác động của một số chính sách đã làm cho GD gia đình bị ảnh hưởng. Nhiều gia đình còn chưa quan tâm đến việc giáo dục VHHD cho các con; việc phối hợp GD giữa 3 môi trường: gia đình - nhà trường - xã hội còn nhiều bất cập; công tác truyền thông, giáo dục VHHD trong gia đình chưa phát huy hiệu quả cao, nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của gia đình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của các cấp, các ngành và người dân còn có những hạn chế [9].

Bảng 1. *Đánh giá của CBQL và GV về lập kế hoạch hoạt động giáo dục văn hoá học đường cho học sinh*

STT	Các hoạt động lập kế hoạch	Mức độ hiệu quả (%)					ĐTB
		1	2	3	4	5	
1	Phân tích đánh giá thực trạng hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh để lập kế hoạch	0,0	21,6	11,2	32,0	35,2	3,81
2	Xác định mục tiêu giáo dục văn hóa học đường cho học sinh để lập kế hoạch	0,0	10,4	21,6	60,0	8,0	3,66
3	Xác định các nội dung cần đưa vào giáo dục văn hóa học đường cho học sinh để lập kế hoạch	0,0	15,2	22,4	62,4	0,0	3,47
4	Xác định các hoạt động cụ thể cần tiến hành để giáo dục văn hóa học đường cho học sinh để lập kế hoạch	0,0	5,6	40,0	53,6	0,8	3,50
5	Xây dựng văn hóa học đường qua việc phát huy những nội dung phù hợp được tích hợp vào kế hoạch chung của nhà trường	0,0	6,4	72,0	20,8	0,8	3,16
6	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về những nội dung cần phát huy trong xây dựng văn hóa học đường	0,0	12,8	55,2	32,0	0,0	3,19
7	Xây dựng kế hoạch tập huấn cho giáo viên và cán bộ nhà trường về những nội dung cần phát huy trong xây dựng văn hóa học đường	0,0	6,4	50,4	42,4	0,0	3,36
8	Xây dựng kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc phát huy những nội dung phù hợp của xây dựng văn hóa học đường	0,0	6,4	44,8	15,2	0,8	3,15
9	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra về việc phát huy những nội dung phù hợp của xây dựng văn hóa học đường	6,4	0,8	33,6	59,2	33,6	3,84

3.2. Tổ chức hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh ở các trường THPT

Kết quả sau khi thực hiện nghiên cứu ở bảng 3 về Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục VHHD cho HS ở các trường THPT hiện nay cho thấy việc “*Tổ chức bồi dưỡng, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chuyên môn hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh hay cho*

các bộ phận, cá nhân khác” mang lại hiệu quả cao nhất với điểm trung bình là (4,06). Các CBQL, GV đánh giá hiệu quả của việc tổ chức bồi dưỡng, lồng ghép các nội dung giáo dục VHHD trong các buổi sinh hoạt chuyên môn hoạt động giáo dục VHHD cho HS ở mức tốt với (44,0%) ý kiến lựa chọn đánh giá. Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả của quá trình tổ chức hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh thì các trường THPT cần đa dạng hóa hình thức GD văn hóa học đường thông qua các hoạt động tập thể, các câu lạc bộ, cuộc thi diễn đàn, tọa đàm, đối thoại... phát huy vai trò hướng dẫn về ứng xử văn hóa của các HS khóa trước, đội ngũ cán bộ lớp, chi đoàn đối với các HS khóa sau. [6]

Ở tiêu chí đánh giá “Xác định các bộ phận, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh” và “Phân công nhiệm vụ cụ thể của các bộ phận, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh” được CBQL, GV đánh giá thấp với điểm trung bình lần lượt là (3,64) và (3,72). Các CBQL, GV cho rằng việc xác định các bộ phận, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục VHHD cho HS mang lại mức độ hiệu quả khá là (67,2%), và hiệu quả mang lại ở mức bình thường là (30,4%), không mang lại hiệu quả tốt. Còn đối với việc phân công nhiệm vụ cụ thể của các bộ phận, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục VHHD cho HS. Theo CBQL, GV thì mang lại hiệu quả chỉ ở mức bình thường (50,4%), mức độ hiệu quả khá là (24,8%) và mức độ hiệu quả tốt (24,4%).

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và giáo viên về tổ chức hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ hiệu quả (%)					ĐTB
		1	2	3	4	5	
1	Xác định các bộ phận, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh	0,8	1,6	30,4	67,2	0,0	3,64
2	Phân công nhiệm vụ cụ thể của các bộ phận, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh	0,0	0,8	50,4	24,8	24,0	3,72
3	Tổ chức bồi dưỡng, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chuyên môn hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh	0,0	0,8	36,8	18,4	44,0	4,06
4	Xác lập cơ chế phối hợp giữa các bộ phận tham gia quản lý hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh	0,0	0,0	36,8	29,6	33,6	3,97
5	Huy động tối đa nỗ lực của các giáo viên chủ nhiệm, giáo viên tổng phụ trách trong việc phát huy những nội dung phù hợp của văn hóa học đường	0,0	6,4	31,2	22,4	40,0	3,96
6	Nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong trường trong việc phát huy những nội dung phù hợp của văn hóa học đường	0,0	5,6	32,0	44,8	17,6	3,74

3.3. Chỉ đạo hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh ở các trường THPT

Kết quả điều tra thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục VHHD cho HS của các trường THPT hiện nay ở bảng 3 cho chúng ta thấy, việc “Hướng dẫn giáo viên, cán bộ, học sinh nhà trường,

các lực lượng liên quan lựa chọn tài liệu về xây dựng những nội dung phù hợp của văn hóa học đường” được các CBQL, GV đánh giá cao nhất với điểm trung bình là (4,14). Mức độ hiệu quả được các CBQL, GV lựa chọn nhiều nhất là đạt ở mức khá (50,4%) và tốt (34,4%). Bên cạnh đó việc “Ra các quyết định triển khai các hoạt động xây dựng những nội dung phù hợp của văn hóa học đường” cũng được CBQL, GV đánh giá cao với điểm trung bình (4,12). Mức độ hiệu quả được CBQL, GV lựa chọn nhiều nhất là khá (46,4%) và mức độ tốt (36,05%). Qua đó chúng ta có thể thấy, việc chỉ đạo hoạt động giáo dục VHHD cho HS của các trường THPT quận 10 TP Hồ Chí Minh chú trọng phần lớn vào xây dựng nội dung và việc này cũng mang lại hiệu quả cao trong giáo dục VHHD.

Đối với việc “Chỉ đạo các bộ phận bố trí thời gian hợp lý cho việc xây dựng những nội dung phù hợp của văn hóa học đường” nhận được đánh giá từ phía CBQL, GV ở mức thấp nhất với điểm trung bình là (3,54). Điều này chúng ta cũng có thể hiểu việc chỉ đạo hoạt động giáo dục VHHD cho HS của các trường THPT hiện nay ít chú trọng vào việc bố trí thời gian sao cho hợp lý khi xây dựng nội dung phù hợp với giáo dục VHHD. Nhiều người quan niệm rằng không gian VHHD được hình thành và thiết lập ở ngay lớp học, nên cần phải bố trí thời gian hợp lý cho việc xây dựng nội dung phù hợp. Nhưng thực tế lại cho thấy: thư viện, câu lạc bộ, giờ học quân sự, thể thao hoặc thậm chí giải lao cũng là lúc rất cần thiết phải xây dựng một trật tự VHHD, như vậy ta có thể thấy giáo dục VHHD là hoạt động giáo dục cần được triển khai ở mọi lúc và mọi nơi.

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và giáo viên về chỉ đạo hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ hiệu quả (%)					ĐTB
		1	2	3	4	5	
1	Ra các quyết định triển khai các hoạt động xây dựng những nội dung phù hợp của văn hóa học đường	0,0	6,4	11,2	46,4	36,0	4,12
2	Động viên, khuyến khích các cán bộ, giáo viên tham gia thực hiện các nội dung của hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh	0,0	6,4	10,4	60,8	22,4	3,99
3	Chỉ đạo đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức xây dựng những nội dung phù hợp của văn hóa học đường	0,0	6,4	10,4	50,4	32,8	4,10
4	Hướng dẫn giáo viên, cán bộ, học sinh nhà trường, các lực lượng liên quan lựa chọn tài liệu về xây dựng những nội dung phù hợp của văn hóa học đường	0,0	5,6	9,6	50,4	34,4	4,14
5	Chỉ đạo các bộ phận bố trí thời gian hợp lý cho việc xây dựng những nội dung phù hợp của văn hóa học đường	0,0	5,6	45,6	37,6	11,2	3,54
6	Chỉ đạo thực hiện các nội dung của hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh	0,0	5,6	39,2	44,8	10,4	3,60
7	Tổng kết việc thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh	0,0	0,8	47,2	42,4	9,6	3,61

3.4. Kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh ở các trường THPT

Bảng 4. *Đánh giá của CBQL và GV về kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục văn hóa học đường cho học sinh*

STT	Tiêu chí kiểm tra, đánh giá	Mức độ hiệu quả (%)					ĐTB
		1	2	3	4	5	
1	Kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục văn hóa học đường	0,0	11,2	28,0	27,2	33,6	3,83
2	Kiểm tra việc phối hợp các lực lượng trong phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục văn hóa học đường	0,0	11,2	28,0	35,2	25,6	3,75
3	Kiểm tra, đánh giá kết quả về phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục văn hóa học đường	0,0	0,8	28,8	44,0	26,4	3,96
4	Kiểm tra việc sử dụng các nguồn lực nhằm phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục văn hóa học đường	0,0	0,0	43,2	44,0	12,8	3,70
5	Tổ chức báo cáo kết quả kiểm tra, rút kinh nghiệm về phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục văn hóa học đường	0,0	0,0	32,8	38,4	28,8	3,96

Theo kết quả nghiên cứu ở bảng 4 về thực trạng đánh giá về công tác kiểm tra của cán bộ, GV về hoạt động giáo dục VHHD cho HS ở các trường THPT có thể thấy, công tác Kiểm tra, đánh giá kết quả về phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục VHHD và Tổ chức báo cáo kết quả kiểm tra, rút kinh nghiệm về phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục VHHD được CBQL, GV đánh giá cao với điểm trung bình đều là (3,96). Mức độ hiệu quả của hai tiêu chí này theo CBQL, GV thì đa phần ở mức bình thường cho đến tốt, mức độ hiệu quả kém và tương đối kém chỉ chiếm rất ít (0,8%). Điều này cho thấy, thực trạng việc kiểm tra đánh giá của các cán bộ, GV về hoạt động giáo dục VHHD cho HS chỉ chú trọng vào kết quả mà không chú trọng đến quá trình giáo dục như “Kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục VHHD” (ĐTB: 3,83); “Kiểm tra việc phối hợp các lực lượng trong phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục VHHD” (ĐTB: 3,75) hay “Kiểm tra việc sử dụng các nguồn lực nhằm phát huy những nội dung phù hợp trong giáo dục VHHD” (ĐTB: 3,70). Đây cũng là một trong những lí do dẫn đến việc giáo dục và quản lý giáo dục VHHD chưa mang đến hiệu quả cao. Kiểm tra đánh giá rất quan trọng cũng như có vai trò trong việc chi phối công tác dạy học. Nếu chỉ tập trung đánh giá kết quả như một sản phẩm cuối cùng của quá trình dạy và học thì cả HS và GV đều chỉ chú tâm vào bài thi cuối cùng mà không quan tâm đến quá trình học có hiệu quả hay chưa. Do đó, đối với công tác quản lý này cần có những biện pháp cụ thể hơn nhằm khắc phục những bất cập và hạn chế để đạt được hiệu quả tốt hơn.

4. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu về thực trạng quản lý hoạt động giáo dục VHHD cho HS các trường THPT Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh, cho thấy. Các trường THPT Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện khá tốt trong công tác giáo dục VHHD cho HS. Cụ thể, việc lập kế hoạch và tổ chức hoạt động giáo dục VHHD cho HS ở các trường THPT đã được quan tâm và đạt được

mức độ hiệu quả khá tốt. Tuy nhiên, đa phần CBQL, GV lại cho rằng vai trò của quản lý hoạt động giáo dục VHHD cho HS ở các trường THPT là không quan trọng và ít quan trọng. Công tác xác định các bộ phận, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục VHHD cho HS cũng như phối hợp với cha mẹ HS trong việc phát huy những nội dung phù hợp của xây dựng VHHD còn chưa thật sự được chú trọng. Vấn đề phối hợp GD giữa 3 môi trường: gia đình - nhà trường - xã hội còn nhiều bất cập; công tác truyền thông, giáo dục VHHD giữa các bộ phận chưa phát huy hiệu quả cao. Bên cạnh đó, vẫn còn rất nhiều yếu tố chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục VHHD cho HS các trường THPT. Do vậy, trong công tác quản lý của mình, Ban giám hiệu nhà trường, các cơ quan ban ngành cần có định hướng rõ ràng trong việc quản lý hoạt động giáo dục VHHD cho HS từ đó đưa ra các biện pháp khắc phục những hạn chế và các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục VHHD ở các trường THPT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008). *Chỉ thị số 40/2008/CT-BGDĐT về việc phát động phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013*. Hà Nội.
- [2] Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008). *Kế hoạch triển khai phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các trường phổ thông năm học 2008 – 2009 và giai đoạn 2008-2013 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, số 307/KH-BGDĐT*.
- [3] Deal, T. E., & Peterson, K. D. (1999). *Shaping school culture: The heart of leadership*. San Francisco, CA: Jossey-Bass.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (1998). *Văn kiện Hội nghị Trung ương 5 Ban chấp hành Trung ương khóa VIII*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Phạm Minh Hạc (2010). *Một số vấn đề giáo dục Việt Nam đầu thế kỷ XXI*, NXB Giáo dục.
- [6] Thúy Huỳnh và Nguyễn Khôi (2019). *Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học*. Xem tại: <https://nhandan.vn/tin-tuc-giao-duc/xay-dung-van-hoa-ung-xu-trong-truong-hoc-371813/> (Truy cập ngày 24/4/2021).
- [7] Trần Thị Tùng Lâm (2010). Một số vấn đề xây dựng và giáo dục văn hóa học đường cho sinh viên trong trường Đại học, *Tạp chí Khoa học & Công nghệ*, Số 4.2010.
- [8] Trần Thị Tùng Lâm (2017). *Hiệu quả giáo dục văn hóa học đường cho sinh viên các trường Đại học ở Hà Nội hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Chính trị học, Học viện chính trị quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- [9] Khuất Văn Quý (2021). *Gia đình và vai trò của gia đình trong việc giáo dục đạo đức, lối sống thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế*, 13/04/2021. Truy cập tại trang: <https://vass.gov.vn/nguyen-cuu-khoa-hoc-xa-hoi-va-nhan-van/gia-dinh-va-vai-tro-cua-gia-dinh-trong-viec-giao-duc-dao-duc-loi-song-thoi-ky-cong-nghiep-hoa-va-hoi-nhap-quoc-te-144> (Truy cập ngày 20/4/2021).
- [10] Viện nghiên cứu sư phạm (2008). *Văn hóa học đường - yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục*. Đề tài cấp cơ sở.

Title: THE MANAGEMENT OF SCHOOL CULTURAL EDUCATION FOR HIGH SCHOOL STUDENTS IN DISTRICT 10, HO CHI MINH CITY

Abstract: School cultural education activities for students at District 10 high schools, Ho Chi Minh City, have been paid attention to and achieved specific results. However, it reveals some

limitations. This study investigates the management of school cultural education for high school students in District 10, Ho Chi Minh City. The participants are administrators and teachers at high schools in District 10, Ho Chi Minh City. Findings from this study are evidence for proposing solutions to improve the efficiency of management school cultural education for students, aiming to improve the quality of comprehensive education for high school students.

Keywords: Management, schools culture, education, students, high schools.